

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A LƯỚI
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày: 08- 09-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông : Hồ Văn Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: Đàm Thị Hoa

2. Bà: Lê Thị Lệ Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08/09/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 21/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 03/8/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2021/HSST-QĐ ngày 18/08/2021, đối với các bị cáo:

1. Trần Văn S, Sinh ngày 04 tháng 01 năm 1998; Nơi sinh: tỉnh Hà Tĩnh, Nơi cư trú: Thôn AP, xã TR, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Trần Văn N (đã chết) và con bà: Đồng Thị H, Sinh năm: 1967; Hiện cùng trú tại: Thôn AP, xã TR, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị; Trong gia đình bị cáo có 04 anh em ruột, bị cáo là con út trong gia đình. Theo lý lịch và danh, chỉ bản bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt.

2. La Lay L, sinh ngày 15 tháng 06 năm 2003; Nơi sinh: tỉnh Quảng Trị, Nơi cư trú: Thôn AĐ, xã TR, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tà Ôi, Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: La Lay A R, sinh năm: 1977 và con bà: Hồ Thị H, Sinh năm: 1980, Cùng trú tại: Thôn AĐ, xã TR, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị; Trong gia đình bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là con đầu trong gia đình; Theo lý lịch và danh, chỉ bản bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ

ngày 03/02/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo La Lay L:* Ông Trần Phước H -Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo La Lay L là bố đẻ:* Ông La Lay A R, sinh: 1977, trú tại: Thôn AĐ, xã TR, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hồ Văn Q; Sinh năm: 2003; Nơi cư trú: Thôn PR 1, xã AB, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

2. Ông Hồ Văn K; Sinh năm: 2003; Nơi cư trú: Thôn AĐ, xã TR, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

3. Bà Hồ Thị N; Sinh năm: 1994; Nơi cư trú: Thôn AĐ, xã TR, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh A Cơ Văn L1; sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn PN 1, xã AN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 02 tháng 02 năm 2021, lực lượng chức năng thuộc Công an huyện A Lưới trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại Km 317+50 đường Hồ Chí Minh thuộc thôn TP, xã HT, huyện A Lưới phát hiện đối tượng La Lay L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX mang biển kiểm soát 74K1-053.89 đi từ hướng huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị vào huyện A Lưới, Thừa Thiên Huế có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra, tiến hành kiểm tra người L. Quá trình kiểm tra lực lượng chức năng đã phát hiện và thu giữ gồm có: 01 (Một) đoạn ni lông bên trong có chứa 99 (Chín mươi chín) viên nén màu đỏ, 01 (Một) viên nén màu xanh (nghỉ là ma túy), được niêm phong trong phong bì, ký hiệu: "Ma túy"; 01 (Một) điện thoại di động đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì, ký hiệu: "Điện thoại"; 01 (Một) gói thuốc hiệu Khánh Hội, bên trong có 01 (Một) bật lửa màu đỏ và 02 (Hai) điều thuốc, được niêm phong trong phong bì ký hiệu: "Gói thuốc"; 04 (Bốn) tờ giấy bạc mệnh giá 10.000 đồng; 04 (bốn) tờ giấy bạc mệnh giá 5.000 đồng; 01 (một) tờ giấy bạc mệnh giá 2.000 đồng; 01 (một) tờ giấy bạc mệnh giá 1.000 đồng, được niêm phong trong phong bì, ký hiệu: "Tiền". Tiến hành kiểm tra phương tiện-xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biên kiểm soát 74K1-053.89, lực lượng chức năng không phát hiện gì. Cùng lúc đó, Trần Văn S và Hồ Văn Q, sinh năm 2003; trú tại: Thôn PR 1, xã AB, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biên kiểm soát 75L1-127.25 đến đèo Pêke tại vị trí bắt quả tang La Lay L thì bị lực lượng

Công an huyện A Lưới phát hiện nghi vấn nên đã đưa hai đối tượng đến trụ sở Công an xã HT, huyện A Lưới để đấu tranh. Quá trình điều tra, các đối tượng đã khai nhận: Toàn bộ nguồn gốc số ma túy trên là vào ngày 02/02/2021, là của Trần Văn S mua từ một đối tượng lạ mặt ở thị trấn KS, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị số lượng 102 (một trăm linh hai) viên ma túy với giá 2.060.000 đồng để bán kiếm tiền lời tiêu sài cá nhân. Vào khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, S mượn điện thoại di động của một người dân qua đường không quen biết và gọi điện cho L và Q đến tại vị trí Km 35 đường Hồ Chí Minh (thường gọi là đập 35) thuộc địa phận xã HN, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép 02 (hai) viên ma túy loại hồng phiến mà S vừa mua trước đó. Sau khi sử dụng hết 02 (hai) viên ma túy S lấy ra 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu Khánh Hội bên trong có 01 (một) máy bật lửa, 02 (hai) điều thuốc lá và 01 (một) gói ni lông màu trắng bên trong có chứa 100 (một trăm) viên nén ma túy loại hồng phiến đã được hàn kín lại và đưa cho L rồi bảo L đến địa điểm đèo Pêke thuộc địa phận xã HT, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế để giao ma túy cho người mà S đã hẹn trước bán với giá 4.000.000 đồng, nhận tiền và đưa về lại cho S. Khi đi S có đưa cho L 50.000 đồng để đổ xăng. L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX mang biển kiểm soát 74K1-053.89 đến vị trí như S nói để giao ma túy. Tuy nhiên, đến Km 317+50 đường Hồ Chí Minh thuộc xã Hồng Thủy, huyện A Lưới thì bị phát hiện và bắt quả tang. Trong lúc đang chờ L đi giao ma túy đến khoảng 19 giờ cùng ngày chưa thấy L về nên S đã nói Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 75L 1-12725 chở S đến đèo Pêke để tìm L thì bị lực lượng Công an huyện A Lưới phát hiện. Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 03/02/2021 lực lượng chức năng đã tiến hành thử nước tiểu phát hiện sử dụng chất ma túy đối với ba đối tượng Trần Văn S, La Lay L và Hồ Văn Q, kết quả xác định ba đối tượng trên đều dương tính ma túy, loại Methamphetamine (hồng phiến).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A Lưới đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 02/LKXKC ngày 03 tháng 02 năm 2021, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn S, lực lượng chức năng không phát hiện phát hiện và thu giữ gì.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A Lưới đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 04/QĐ về việc trưng cầu những viên nén được thu giữ và niêm phong trong gói ký hiệu: "Ma túy".

Tại bản Kết luận giám định số 55/GĐ ngày 05/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- 99 (Chín mươi chín) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phân II) có tổng khối lượng là 10,2270g (mười phẩy hai hai bảy không gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

-01 (Một) viên nén có dạng hình trụ tròn màu xanh gửi giám định (nêu tại mục 1.2, phần II) có tổng khối lượng là 0,1010g (không phẩy một không một không gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Qua quá trình điều tra mở rộng, bị cáo Trần Văn S và bị cáo La Lay L còn khai nhận: Trước đó (trong năm 2020) bị cáo S đã có 04 (bốn) lần bán ma túy (không rõ thời gian, số lượng và giá cả). Trong đó có 02 (hai) lần bị cáo Sinh trực tiếp bán và giao ma túy loại viên nén hồng phỉ cho đối tượng A Cơ Văn L1 (sinh năm 1997, HKTT: Thôn PN 1, xã AN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế). Ngoài ra, S còn giao 02 (hai) lần ma túy cho bị cáo L để L trực tiếp đi giao ma túy tại cuối đèo Pêke, xã HT, huyện A Lưới cho người khác không rõ tên, địa chỉ nơi ở. Quá trình khai thác, xét thấy hành vi vào ngày 02 tháng 02 năm 2021 tại đập 35 tỉnh Quảng Trị của Trần Văn S có dấu hiệu "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" được quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự; lực lượng chức năng đã tiến hành dựng hiện trường việc bị can S "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" ngày 15 tháng 4 năm 2021. Căn cứ Điều 146 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Thông tư 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BBTCBNN & PTNT-VKSNDTC quy định về việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A Lưới đã chuyển tài liệu liên quan đến việc bị cáo Trần Văn S "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị tiếp nhận, điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX mang biển kiểm soát 74K1- 053.89, đã qua sử dụng mang tên chị Hồ Thị N; 100 (Một trăm) viên nén ma túy loại hồng phỉ (tên khoa học: Methamphetamine); 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vsmart màu xanh dương (đã qua sử dụng); 01 (Một) gói thuốc lá hiệu Khánh Hội; 01 (Một) máy bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng); 02 (Hai) điều thuốc lá và Số tiền mặt: 63.000 đồng.

Ngày 26/05/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A Lưới đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 04/XLVC-CAAL và tiến hành trả lại:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX mang biển kiểm soát 74K1-053.89 cho chủ sở hữu chị Hồ Thị N.

Đối với Hồ Văn Q, đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và cùng S đi đến địa điểm tại Km 317+50 thuộc địa phận xã HT, huyện A Lưới để tìm kiếm L. Tuy nhiên, qua quá trình điều tra đã làm rõ Q không biết số lượng ma túy trên là bao nhiêu và cũng không biết S và L sử dụng vào mục đích gì. Do đó, Hồ Văn Q không đồng phạm với S và L nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Theo Cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 21/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố các bị cáo Trần Văn S và La Lay L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn S 9 năm đến 10 năm tù và áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251 điểm r, s khoản 1 Điều 51, 54, 17, 38, 90, 91, 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo La Lay L 4 năm 6 tháng đến 5 năm tù.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng đề nghị:

-Tịch thu 99 (Chín mươi chín) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II) có tổng khối lượng là 10,0770g (mười phẩy không bảy bảy không gam), là ma túy, loại Methamphetamine, Không có giá trị nên tiêu hủy.

-Trả lại 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vsmart màu xanh dương (đã qua sử dụng) và Số tiền mặt: 63.000 đồng (đang tạm gửi kho bạc Nhà nước huyện A Lưới), cho chủ sở hữu La Lay L.

-Tịch thu 01 (Một) gói thuốc lá hiệu Khánh Hội; 01 (Một) máy bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng) và 02 (Hai) điều thuốc lá, không có giá trị nên tiêu hủy.

Về án phí HSST: Buộc các bị cáo phải chịu nộp theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên không xem xét đề cập.

Tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý là người bào chữa cho bị cáo La Lay L chấp nhận tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo, chỉ đề nghị được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” của mình, như Cáo trạng đã truy tố và lời Luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát và bị cáo La Lay L có người bào chữa cũng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với bị cáo Trần Văn S không có người bào chữa nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, nội dung trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng của cơ quan điều tra và Điều tra viên Công an huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế trong quá trình, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc xác minh, thu thập vật chứng đúng trình tự, khách quan; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến quá trình điều tra đã thu thập lời khai của những người này, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Bị cáo và những người tham gia tố tụng hôm nay đề nghị tiếp tục xét xử, Hội đồng căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ Luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[3] Các chứng cứ xác định có tội: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và Viện kiểm sát có trong hồ sơ; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; các vật chứng thu giữ đã có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 02/02/2021, bị cáo Trần Văn S là mua số ma túy từ một đối tượng lạ mặt ở thị trấn KS, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị số lượng 102 (một trăm linh hai) viên ma túy này để bán kiếm tiền lời tiêu sài cá nhân. Vào khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, S mượn điện thoại di động của một người dân qua đường không quen biết và gọi điện cho L và Q đến tại vị trí Km 35 đường Hồ Chí Minh (thường gọi là đập 35) thuộc địa phận xã HN, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép 02 (hai) viên ma túy loại hồng phiến mà S vừa mua trước đó. Sau khi sử dụng hết 02 (hai) viên ma túy S lấy ra 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu Khánh Hội bên trong có 01 (một) máy bật lửa, 02 (hai) điều thuốc lá và 01 (một) gói ni lông màu trắng bên trong có chứa 100 (một trăm) viên nén ma túy loại hồng phiến đã được hàn kín lại và đưa cho L rồi bảo L đến địa điểm đèo Pêke thuộc địa phận xã HT, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế để giao ma túy cho người mà S đã hẹn trước bán với giá 4.000.000 đồng, nhận tiền và đưa về lại cho S. Khi đi S có đưa cho L 50.000 đồng để đổ xăng. L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX mang biển kiểm soát 74K1-053.89 đến vị trí như S nói để giao ma túy. Tuy nhiên, đến Km 317+50 đường Hồ Chí Minh thuộc xã HT, huyện A Lưới thì bị phát hiện, bắt quả tang. Trong lúc đang chờ L đi giao ma túy đến khoảng 19 giờ cùng ngày chưa thấy L về nên S đã nói Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 75L 1-12725 chở S đến đèo Pêke để tìm L thì bị lực lượng Công an huyện A Lưới phát hiện và yêu cầu làm việc. Đây là chất ma túy

loại Methamphetamine được quy định trong Danh mục II Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ, bị nghiêm cấm mua bán quy định ở khoản 2 Điều 3 Luật phòng, chống ma túy năm 2000 được sửa đổi bổ sung năm 2008.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Các bị cáo S và L có chung ý chí và hành động nên cùng đồng phạm về tội mua bán trái phép chất ma túy có khối lượng 10,2270g, là ma túy, loại Methamphetamine. Trước hết phải xác định vai trò của từng bị cáo, trước tiên phải nói đến bị cáo Trần Văn S là người chủ mưu và là người thực hành tích cực, bị cáo L là người thực hành. Bị cáo Trần Văn S là người trực tiếp mua ma túy loại Methamphetamine tại thị trấn KS để bán lại kiếm lời và biết mua bán trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm, nhưng S đã xúi giục người dưới 18 tuổi là bị cáo L phạm tội và cho tiền bị cáo L đồ xăng xe để điều khiển phương tiện đem bán số ma túy nói trên lên địa bàn huyện A Lưới, nhưng chưa kịp bán đã bị Công an bắt giữ nên lỗi của các bị cáo là cố ý. Hành vi của các bị cáo là coi thường pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan, phát sinh các tệ nạn ma túy và các tệ nạn khác nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự, an ninh tại địa phương, mà toàn dân chúng ta đang đấu tranh trong giai đoạn hiện nay. Nên đủ căn cứ kết luận Trần Văn S và La Lay L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới truy tố là đúng người, đúng tội đúng quy định của pháp luật.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Văn S và La Lay L đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Trần Văn S có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự và Đối với bị cáo La Lay L áp dụng thêm điều luật về nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội đã quy định tại Điều 90, 91, 98 và Điều 101 của Bộ Luật hình sự, khi lượng hình cũng cần xem xét đến trường hợp bị cáo L có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để chuyển sang quyết định khung hình phạt liền kề nhẹ hơn mà điều luật đã quy định từ khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự chuyển sang quyết định hình phạt khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Từ những phân tích và nhận định trên, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn S và La Lay L để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe phòng ngừa chung, trở thành công dân tốt cho xã hội.

[6] Về ý kiến của đại diện viện kiểm sát: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Văn S đã quy định tại các điểm r, s khoản 1, Điều 51 Điều 17 Điều 38 và tình tiết tăng nặng đã quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt các bị cáo Trần Văn S mức án từ 9 năm đến 10 năm tù. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo La Lay L đã quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51, 54, 17, 38, 90, 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm tù. Như vậy, việc áp dụng hình phạt cho các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, cần được chấp nhận.

[7] Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát và đề nghị được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo La Lay L mức án từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù, là phù hợp, cần được chấp nhận.

[8] Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Song xét hoàn cảnh các bị cáo khó khăn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền. Vì vậy, miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[9] Đối với Hồ Văn Q, đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và cùng S đi đến địa điểm tại Km 317+50 thuộc địa phận xã HT, huyện A Lưới để tìm kiếm L. Tuy nhiên, qua quá trình điều tra đã làm rõ Q không biết số lượng ma túy trên là bao nhiêu và cũng không biết S và L sử dụng vào mục đích gì. Do đó, Hồ Văn Q không đồng phạm với S và L nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự nên không xem xét đề cập.

[10] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu 99 (Chín mươi chín) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II) có tổng khối lượng là 10,0770g (mười phẩy không bảy bảy gam), là ma túy, loại Methamphetamine, không có giá trị nên tiêu hủy.

-Trả lại 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vsmart màu xanh dương (đã qua sử dụng) và Số tiền mặt: 63.000 đồng, cho La Lay L.

-Tịch thu 01 (Một) gói thuốc lá hiệu Khánh Hội; 01 (Một) máy bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng) và 02 (Hai) điếu thuốc lá, không có giá trị nên tiêu hủy.

[11] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn S và La Lay L phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b, i khoản 2 Điều 251 các điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Điều 17 Điều 38 của Bộ Luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn S 10 (mười) năm tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giữ ngày 03/02/2021.

Áp dụng: Điểm b, i khoản 2 Điều 251 các điểm r, s khoản 1 Điều 51, 54, 17, 38, 90, 91, 98 và Điều 101 Bộ Luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo La Lay L 4 năm 6 tháng (Bốn năm sáu tháng) tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giữ ngày 03/02/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

-Tịch thu 99 (Chín mươi chín) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phân II) có tổng khối lượng là 10,0770g (mười phẩy không bảy bảy không gam), là ma túy, loại Methamphetamine, không có giá trị nên tiêu hủy.

-Trả lại 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vsmart màu xanh dương (đã qua sử dụng) và Số tiền mặt: 63.000 đồng (đang tạm gửi tại Kho bạc huyện A Lưới), cho chủ sở hữu La Lay L.

-Tịch thu 01 (Một) gói thuốc lá hiệu Khánh Hội; 01 (Một) máy bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng) và 02 (Hai) điều thuốc lá, không có giá trị nên tiêu hủy.

4. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Văn S và La Lay L mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- Công an huyện A Lưới;
- THAHS Công an A Lưới;
- Chi cục THADS huyện A Lưới;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng; TGVPL;
- Lưu hồ sơ vụ án;- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Hồ Văn Nhân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đàm Thị Hoa Lê Thị Lệ Thủy

Hồ Văn Nhân

